TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU ĐỨC** **TỈNH BÀ RỊA –VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: 39/2020/HSST Ngày: 26-5-2020	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU ĐỨC, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Pho

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Tấn Hùng

Ông Trần Văn Hoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bảo Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Hồng Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh B, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 31/2020/TLST-HS ngày 14/4/2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2020/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Ngô Văn L, sinh năm 1990; Tại B; Nơi cư trú: Ấp H, xã Q, huyện C, tỉnh B; Nghề nghiệp: Làm Thuê; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Con ông Ngô Văn K, sinh năm: 1950; Con bà Thái Thị H, sinh năm 1958; Chưa có vợ con; Tiền sự: Không có; Tiền án: Không có. Nhân thân: Ngày 17/5/2013, bị Tòa án nhân dân huyện C tuyên phạt 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Cướp giật tài sản".

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 22/01/2020 đến ngày 31/01/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện C ra Quyết định thay thế biện pháp ngăn chặn cho gia đình bảo lĩnh. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại ấp H, xã Q, huyện C, tỉnh B "Có mặt".

- Bị hại:

Bà Bùi Thị N, sinh năm 1967; Nơi cư trú: Thôn H, xã K, huyện C, tỉnh B. "Có đơn xin xét xử vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài nên Ngô Văn L nảy sinh ý định đi trộm cắp tài sản, vào khoảng 03 giờ sáng ngày 22/01/2020, L đi bộ từ nhà ở ấp H, xã Q, huyện C, tỉnh B đến khu vực thuộc thôn H, xã K, huyện C, tỉnh B thì phát hiện nhà bà Bùi Thị N, tại tổ 40, thôn H, xã K, huyện C, tỉnh B, đang ngủ nên L đã leo qua hàng rào đi vào trong, dùng tay luồn qua khe cửa chính để tháo ổ khóa đang móc trên khoen cửa nhưng không bấm khóa rồi đột nhập vào nhà bà N. Khi vào được bên trong nhà, L vào phòng ngủ thứ 1 trộm được 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS MAX 256GB, 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG Galaxy Note 9 128GB và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S 16GB. Sau đó, L tiếp tục vào phòng khách trộm được số tiền 2.000.000 đồng bỏ trong chiếc quần rồi đi vào phòng ngủ thứ 2 trộm được 01 ba lô bên trong có 01 Laptop hiệu ACER Swift 3, L bỏ hết những tài sản vừa trộm được vào ba lô để tiếp tục đi tìm kiếm tài sản khác để lấy trộm thì bị bà N phát hiện truy hô nên L mang số tài sản vừa trộm được bỏ chạy về nhà. L đã lấy 03 chiếc điện thoại di động cất giấu trong phòng ngủ của mình, còn ba lô cùng số tài sản còn lại cất giấu tại vườn tiêu.

Ngay sau khi phát hiện bị mất tài sản, bà Bùi Thị N đã trình báo sự việc lên Cơ Quan Công an. Sau khi tiếp nhận thông tin, Công an huyện C đã triệu tập Ngô Văn L lên làm việc. Quá trình làm việc, L đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình đồng thời Cơ quan Công an thu giữ số tài sản của bà N bị mất trộm được cất giấu tại nhà L.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 10/HĐĐG ngày 06/02/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện C kết luận tài sản tại thời điểm ngày 22/01/2020 có tổng giá trị là 48.800.000 đồng. Trong đó: 01 Laptop hiệu ACER SWIFT 3, màu trắng bạc có giá trị 11.200.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu IPHONE XS MAX, 256 GB, màu đen có giá trị 20.800.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu IPHONE 6S, 16 GB, màu bạc có giá trị 3.200.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY NOTE 9, màu nâu, 128GB có giá trị 13.600.000 đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 32/HĐĐG ngày 24/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Châu Đức kết luận: Tài sản là 01 ba lô nam, kích thước 60cm x 40cm x 20 cm, màu đen tại thời điểm ngày 22/01/2020 có giá trị là 168.000 đồng.

Ngoài ra, L còn trộm cắp 2.000.000 đồng, như vậy tổng tài sản mà Ngô Văn L trộm cắp là 50.968.000 đồng.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh B, Ngô Văn L đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 40/CT-VKS ngày 14/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức truy tố: Ngô Văn L về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố Nhà nước giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng các điểm h, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm c khoản 2 Điều 173; Điều

38; Điều 50; Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Ngô Văn L mức án từ 12 tháng đến 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

Về xử lý vật chứng: Đã xử lý xong.

Sau phần luận tội của Viện kiểm sát, bị cáo không tranh luận mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra trong tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên Tòa, bị cáo, bị hại, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Ngô Văn L thừa nhận: Vào khoảng 03 giờ sáng ngày 22/01/2020, Ngô Văn L đã lén lút đột nhập vào nhà bà Bùi Thị N, ở tổ 40, thôn H, xã K, huyện C, tỉnh B, trộm cắp được số tài sản gồm: 01 Laptop hiệu ACER SWIFT 3, màu trắng bạc; 01 điện thoại di động hiệu IPHONE XS MAX, 256 GB, màu đen; 01 điện thoại di động hiệu IPHONE 6S, 16 GB, màu bạc; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY NOTE 9, màu nâu, 128GB; 01 ba lô nam, kích thước 60cm x 40cm x 20 cm, màu đen và số tiền 2.000.000 đồng. Tổng tài sản L trộm cắp được là 50.968.000 đồng.

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với kết luận điều tra của Công an huyện C, với bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện C và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử thấy đủ cơ sở pháp lý để cho rằng hành vi của Ngô Văn L đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được qui định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[4] Bị cáo là người đã trưởng thành nhưng không chịu rèn luyện, tu dưỡng bản thân để trở thành người công dân có ích cho xã hội. Bị cáo có đủ khả năng nhận thức và chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi của mình. Chỉ vì lười lao động nên bị cáo đã phạm tội. Hành vi trộm cắp tài sản của bị hại được bị cáo thực hiện một cách cố ý trực tiếp với động cơ, mục đích chiếm đoạt tài sản của người khác. Đã xâm hại đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của bị hại mà nó còn gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân và ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần phải có một bản án thật nghiêm để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Tuy nhiên khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo một số tình tiết: Tại cơ quan điều tra cũng như qua diễn biến phiên tòa bị cáo đã thật thà khai báo thành khẩn nhận tội, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, gây thiệt hại không lớn, tài sản

trộm được được thu hồi trả lại cho bị hại nên cần áp dụng các điểm s, h khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[5] Lời luận tội và mức án đề xuất của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh B là có căn cứ pháp luật và phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung qui định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử xét tính chất vụ án và hoàn cảnh của bị cáo nên miễn phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bà Bùi Thị N đã nhận lại tài sản bị mất và không thắc mắc, khiếu nại gì về bồi thường dân sự, nên tại phiên tòa Hội đồng xét xử không đưa ra xem xét lại.

[8] Về xử lý vật chứng: 01 Laptop hiệu ACER SWIFT 3, màu trắng bạc; 01 điện thoại di động hiệu IPHONE XS MAX, 256 GB, màu đen; 01 điện thoại di động hiệu IPHONE 6S, 16 GB, màu bạc; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY NOTE 9, màu nâu, 128GB; 01 ba lô nam, kích thước 60cm x 40cm x 20 cm, màu đen và số tiền 2.000.000 đồng là tài sản của bà Bùi Thị N. Ngày 20/02/2020 và ngày 25/3/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã trả lại số tài sản trên cho bà N là phù hợp với qui định của pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo Ngô Văn L phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Ngô Văn L phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; các điểm h, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Ngô Văn L 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt để chấp hành án. (Được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 22/01/2020 đến ngày 31/01/2020).

Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

Về xử lý vật chứng: Đã xử lý xong.

Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Ngô Văn L nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (26/5/2020), bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh B xét xử phúc thẩm. Thời hạn kháng cáo mười lăm ngày áp dụng đối với những người vắng mặt tại phiên tòa được tính từ khi nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh B;
- Sở tư pháp tỉnh B;
- Phòng PC06, PV10 Công an tỉnh B;
- VKS huyện C;
- Chi cục Thi hành án dân sự h.C;
- Công an huyện C;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Hữu Pho